

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 9 năm 2018

Số 723 /KH-SGDĐT

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra việc ứng dụng Công nghệ thông tin,
triển khai cơ sở dữ liệu ngành giáo dục năm học 2018 - 2019**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT; hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ với các Sở, Phòng, các cơ sở giáo dục; triển khai hệ thống phần mềm quản lý trong các trường học; dịch vụ công trực tuyến; sử dụng sổ điện tử trong nhà trường, khai thác sử dụng kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học; ứng dụng CNTT trong công tác điều hành quản lý, dạy và học; ứng dụng giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (giải pháp giáo dục thông minh).

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải thiết thực, đồng bộ, hiệu quả.

Triển khai thực hiện ứng dụng và phát triển CNTT vào công tác chuyên môn, đảm bảo khả thi gắn với công tác cải cách hành chính và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

II. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Nội dung kiểm tra:

a) Việc triển khai các văn bản chỉ đạo

Các văn bản chỉ đạo: Quyết định số 6200/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phê duyệt kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020; các Quyết định của UBND tỉnh: số 1034/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025”, số 2458/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 về phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt

động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2018; Công văn số 4116/BGDĐT ngày 08/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2017-2018 đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 382/KH-SGDĐT ngày 13/4/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2018.

b) Hạ tầng Công nghệ thông tin (*đã trang bị, đáp ứng yêu cầu thực tế không, sử dụng trang thiết bị theo chủng loại, phần mềm hiện đang sử dụng, ...*)

c) Cơ sở dữ liệu ngành (*việc nhập liệu, quản lý, khai thác, tiện ích hay sử dụng,...*)

d) Trang thông tin điện tử (*đã có trang tin, trang bị theo chuẩn giao tiếp, công nghệ đang sử dụng, tự trang bị hay thuê, ...*)

e) Những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của cơ sở giáo dục về ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ sở.

2. Thành phần Đoàn kiểm tra:

- Theo Quyết định số 1339/QĐ-SGDĐT ngày 19/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc kiện toàn Tổ Công nghệ thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Mời đại diện Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Ngãi;

- Mời đại diện Công ty cổ phần công nghệ Viettechkey (*đơn vị đã xây dựng cổng thông tin ngành giáo dục Quảng Ngãi*) tham gia, hỗ trợ giải pháp kết nối cổng, trang thông tin điện tử.

3. Địa điểm, thời gian kiểm tra:

Thời gian từ ngày 25/9 đến 15/10/2018, ngày cụ thể sẽ có thông báo đến đơn vị; Đoàn kiểm tra sẽ làm việc khoảng 60 phút/ 01 đơn vị, cơ sở giáo dục.

Tại các đơn vị, cơ sở giáo dục, Đoàn kiểm tra trực tiếp một số trường học thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo và làm việc với Phòng Giáo dục và Đào tạo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ công nghệ thông tin

- Xây dựng chi tiết nội dung kiểm tra, khảo sát;

- Tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở, tham mưu các yêu cầu cần thiết trong ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2018-2019 và các năm tiếp theo.

2. Các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, báo cáo nội dung thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin theo lĩnh vực quản lý.

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra, khảo sát tại địa phương.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo, đơn vị trực thuộc Sở, các Trung tâm GDNN-GDTX huyện

Xây dựng báo cáo theo nội dung kiểm tra tại Mục 2.1 của Kế hoạch này, để phục vụ Đoàn kiểm tra. Trên cơ sở báo cáo của các cơ sở giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ kiểm tra, khảo sát thực tế.

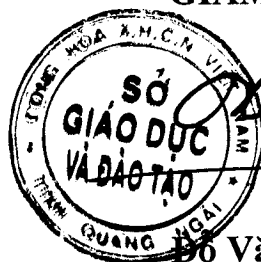
Bố trí địa điểm làm việc và tạo điều kiện tốt nhất để phục vụ công tác Đoàn kiểm tra khi có thông báo về thời gian kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị cần báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng GDĐT huyện/thành phố;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Công ty Viettechkey (phối hợp);
- Sở Thông tin và Truyền thông (phối hợp);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng Sở GDĐT;
- Lưu, VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Phú

BIÊN BẢN

.....
.....

Thực hiện Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày /9/2018 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Đoàn kiểm tra hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và trang thông tin điện tử tại cơ sở giáo dục năm học 2018 – 2019.

Hôm nay, lúc giờ phút, ngày/ /2018.

Tại:

.....
.....

I. Thành phần

1. Đoàn kiểm tra Sở Giáo dục và Đào tạo

- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

2. Đơn vị, cơ sở giáo dục

- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

II. Nội dung kiểm tra.

1. Việc triển khai các văn bản chỉ đạo:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Hạ tầng Công nghệ thông tin (đã trang bị, đáp ứng yêu cầu thực tế không, sử dụng trang thiết bị theo chủng loại, phần mềm hiện đang sử dụng, ...)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

3. Cơ sở dữ liệu ngành (việc nhập liệu, quản lý, khai thác, tiện ích hay sử dụng,...)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Trang thông tin điện tử (đã có trang tin, trang bị theo chuẩn giao tiếp, công nghệ đang sử dụng, tự trang bị hay thuê, ...)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Thuận lợi:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

5. Khó khăn, bất cập:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

6. Đề xuất, kiến nghị của cơ sở

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

7. Kết luận Trưởng đoàn kiểm tra

.....
.....
.....
.....

Biên bản kết thúc lúc giờ phút cùng ngày./.

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
KIỂM TRA**

**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

THƯ KÝ